

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 123/2018/HS-ST
Ngày 30-10-2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang D

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết T

Ông Nguyễn Huy C

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị N - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc D1 - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Lò Văn M – sinh 1985, tại Điện Biên; HKTT: Bản Búng1, Búng Lao, Mường Ảng, Điện Biên; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lò Văn H2 (chết) và bà Lò Thị X; TATS: Theo danh chỉ bản số: 232 ngày 14-8-2018 do Công an huyện G lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có 01 tiền sự, đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm 06 tỉnh Đ1 từ tháng 7/2013 đến tháng 7/2014 (đã được xóa). Bị cáo bị bắt ngày 10-8-2018; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bản thân Lò Văn M là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 23 giờ ngày 10/8/2018, M mượn xe mô tô, không mang biển kiểm soát của anh Vũ Mạnh S - Sinh 1987, ĐKHKT: tổ 58A-khu 6C Nông Trang, Việt Trì, Phú Thọ là người làm cùng với M. Sau đó, M đi từ chỗ làm ở khu vực cầu Chui, Long Biên, Hà Nội đến Từ Sơn, Bắc Ninh để mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh, M vào một ngõ nhỏ và đến một ngôi nhà có cửa sắt, qua khe cửa, M mua của một người phụ nữ (không rõ nhân thân) 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, M cất 02 gói ma túy vào túi quần bên trái phía trước M đang mặc rồi đi xe máy về hướng Hà Nội.

Khi đi đến đoạn đường trước số nhà 77, đường Đặng Phúc Thông, Yên Thường, G thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang cùng vật chứng nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 02 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, có lắp sim liên lạc và 01 xe mô tô, không biển kiểm soát, số khung: 071482, số máy: 0071482.

Tại bản kết luận giám định số: 6634/KLGD-PC54 ngày 19-8-2018, của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc màu trắng thu giữ của M đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,181 gam.

Bản cáo trạng số: 116/CT-VKSGL ngày 05-10-2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố Lò Văn M về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Lò Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hành vi của bị cáo vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của BLHS và Điều 106 của BLTTHS.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn M mức án từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,181 gam Heroin; trả lại cho bị cáo Lò Văn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, có lắp sim liên lạc.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện G, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật-tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 10-8-2018, tại trước số nhà 77, đường Đặng Phúc Thông, xã Yên Thường, huyện G, thành phố Hà Nội, Lò Văn M có hành vi tàng trữ trái phép Heroin có khối lượng 0,181gam mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác cảnh sát cơ động C3D2-PK20E-Công an thành phố Hà Nội phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

[4] Hành vi của bị cáo Lò Văn M có đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[5] Viện Kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

[7] Trong khi Đảng và Nhà nước ta đang kiên quyết đấu tranh để loại trừ tệ nạn ma túy, mai dâm ra khỏi đời sống xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo xét về tính chất, mức độ thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[8] Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS, nhân thân có 01 tiền sự đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm 06 Điện Biên từ tháng 7/2013 đến tháng 7/2014 nhưng đã được xóa.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên cũng xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung:

[10] Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng:

[11] Thu giữ của bị cáo 0,181 gam Heroin là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện tội phạm nên cần cho tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

[12] Thu giữ của bị cáo Lò Văn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen là tài sản riêng của bị cáo dùng để liên lạc với gia đình, không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

[13] Đại diện VKSND huyện G đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng - giảm nhẹ TNHS và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

- Về vấn đề khác:

[14] Đối với đối tượng bán ma túy cho Lò Văn M, do không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra chưa đủ điều kiện để làm rõ. HĐXX thống nhất khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[15] Đối với chiếc xe máy không mang biển kiểm soát, số khung: 071482, số máy: 0071482 thu giữ của M. Qua xác minh, xe có BKS 19K4-6xxx, đăng ký xe mang tên anh Nguyễn Xuân T2 - sinh 1971, ĐKHKTT: Khu 6, Ninh Dân, Thanh Ba, Phú Thọ. Chị Đỗ Thị V (là vợ anh T2) đã bán chiếc xe máy trên cho anh Vũ Mạnh S – sinh 1987, ĐKHKTT: Tổ 58A-khu 6C Nông Trang, Việt Trì, Phú Thọ. Ngày 10-8-2018, việc M sử dụng xe máy đi mua ma túy anh S không biết. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả chiếc xe máy trên cho anh S là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không đặt vấn đề xử lý.

- Về án phí:

[16] Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[17] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lò Văn M 15 (mười lăm) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 11-8-2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 0,181 gam Heroin (*Hiện đang lưu giữ tại Kho tang vật Công an huyện G theo Phiếu nhập kho vật chứng số 63/PNK ngày 19-8-2018*).

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Nokia 105 màu đen, có sim liên lạc (*Hiện đang lưu giữ tại Kho tang vật Công an huyện G theo Hiện đang lưu giữ tại Kho tang vật Công an huyện G theo Phiếu nhập kho vật chứng số 63/PNK ngày 19-8-2018*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác
- VKS nhân dân huyện G
- Công an huyện G
- Chi cục THADS huyện G
- TAND thành phố Hà Nội.
- Sở tư pháp thành phố Hà Nội.
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang D

Hội thẩm nhân dân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà